

Số: 50 /2013/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 11 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về trách nhiệm và xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: 7850
	Ngày: 08/11/13
	Chuyên:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 114/2010/NĐ-CP ngày 06/12/2010 của Chính phủ về bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 31/2012/TT-BGTVT ngày 01/8/2012 của Bộ Giao thông vận tải Quy định trách nhiệm và xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND ngày 22/02/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về quản lý, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 59/TTr-SGTVT ngày 21/6/2013 về việc ban hành Quy định về trách nhiệm và xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm định số 85/BC-STP ngày 14/6/2013 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về trách nhiệm và xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quy định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Tài chính, Tư pháp; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất; Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh

và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể CT-XH;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP(CN), KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, CNXD.npb.287.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Khoa

QUY ĐỊNH

Về trách nhiệm và xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
(Ban hành kèm theo Quyết định số 50 /2013/QĐ-UBND ngày 08 /11/2013 của UBND tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về trách nhiệm và xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương (gồm: đường tỉnh, đường huyện, đường xã, đường đô thị, đường thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và Ban Quản lý các Khu công nghiệp Quảng Ngãi quản lý) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Tổ chức, cá nhân có đường chuyên dùng căn cứ vào Quy định này để quy định cụ thể cho phù hợp.

Điều 3. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương

1. Sở Giao thông vận tải.
2. Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất.
3. Ban Quản lý các Khu công nghiệp Quảng Ngãi.
4. UBND các huyện, thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện).
5. UBND các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã).
6. Đơn vị quản lý dự án.
7. Đơn vị thực hiện công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
8. Nhà thầu, nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án.
9. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 4. Ủy quyền và giao nhiệm vụ

1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Giao thông vận tải phê duyệt giá sản phẩm dịch vụ công ích trong quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các tuyến đường tỉnh sau khi có ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính.

2. Ủy quyền cho Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp Quảng Ngãi phê duyệt giá sản phẩm dịch vụ công ích trong quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các tuyến đường được giao quản lý sau khi có ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính.

3. Giao Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường huyện, đường xã, đường đô thị sau khi có ý kiến thẩm định bằng văn bản của cơ quan tài chính cấp huyện.

Chương II TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ, BẢO TRÌ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông trên các tuyến đường tỉnh; đồng thời, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về thực hiện công tác quản lý nhà nước trong quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh.

1. Lập kế hoạch quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông các tuyến đường tỉnh hàng năm, trình UBND tỉnh phê duyệt.

2. Phê duyệt giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường tỉnh hàng năm sau khi có ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính; tổ chức đấu thầu, ký hợp đồng công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ với đơn vị trúng thầu, đặt hàng hoặc giao kế hoạch.

3. Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện công tác quản lý, bảo trì đường bộ theo quy định hiện hành.

4. Kiểm tra, thanh tra và xử lý theo thẩm quyền đối với việc thực hiện quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; công tác đảm bảo giao thông của các nhà thầu thi công trên đường bộ đang khai thác.

5. Thực hiện công tác phòng, chống và khắc phục thiệt hại do bão, lũ lụt gây ra; công tác tìm kiếm cứu nạn, ứng cứu đảm bảo giao thông kịp thời, thông suốt, an toàn trên các tuyến đường tỉnh.

6. Cấp và thu hồi giấy phép thi công các công trình trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông các tuyến đường tỉnh đang khai thác.

7. Lưu trữ và bảo quản hồ sơ quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đối với đường tỉnh.

Điều 6. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và Ban Quản lý các Khu công nghiệp Quảng Ngãi

Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các tuyến đường được giao quản lý.

1. Lập kế hoạch quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hàng năm, trình UBND tỉnh phê duyệt.

2. Phê duyệt giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hàng năm đối với các tuyến đường được giao quản lý sau khi có ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính; tổ chức đấu thầu, ký hợp đồng công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ với đơn vị trúng thầu, đặt hàng hoặc giao kế hoạch.

3. Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện công tác quản lý, bảo trì đường bộ theo quy định hiện hành.

4. Kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền đối với việc thực hiện quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; công tác đảm bảo giao thông của các nhà thầu thi công trên đường bộ đang khai thác.

5. Thực hiện công tác phòng, chống và khắc phục thiệt hại do bão, lũ lụt gây ra; công tác tìm kiếm cứu nạn, ứng cứu đảm bảo giao thông kịp thời, thông suốt, an toàn.

6. Cấp và thu hồi giấy phép thi công các công trình trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông các tuyến đường bộ đang khai thác.

7. Lưu trữ và bảo quản hồ sơ quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Điều 7. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các tuyến đường được giao quản lý.

1. Lập và phê duyệt kế hoạch quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hàng năm.

2. Phê duyệt giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các tuyến đường được giao quản lý (bao gồm cả đường xã) sau khi có ý kiến thẩm định bằng văn bản của cơ quan tài chính cấp huyện.

3. Tổ chức đấu thầu, ký hợp đồng công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ với đơn vị trúng thầu, đặt hàng hoặc giao kế hoạch.

4. Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện công tác quản lý, bảo trì đường bộ theo quy định hiện hành.

5. Kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền đối với việc thực hiện quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; công tác đảm bảo giao thông của các nhà thầu thi công trên đường bộ đang khai thác.

6. Thực hiện công tác phòng, chống và khắc phục thiệt hại do bão, lũ lụt gây ra; công tác tìm kiếm cứu nạn, ứng cứu đảm bảo giao thông kịp thời, thông suốt, an toàn.

7. Cấp và thu hồi giấy phép thi công các công trình trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông các tuyến đường bộ đang khai thác.

8. Lưu trữ và bảo quản hồ sơ quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Điều 8. Trách nhiệm của UBND cấp xã

Chịu trách nhiệm trước UBND cấp huyện về tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với đường xã.

1. Lập và phê duyệt kế hoạch quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hàng năm.

2. Xây dựng giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hàng năm, trình UBND cấp huyện phê duyệt.

3. Tổ chức đấu thầu, ký hợp đồng công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ với đơn vị trúng thầu, đặt hàng hoặc giao kế hoạch.

4. Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện công tác quản lý, bảo trì đường bộ theo quy định hiện hành.

5. Kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền đối với việc thực hiện quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, công tác đảm bảo giao thông của các nhà thầu thi công trên đường bộ đang khai thác.

6. Thực hiện công tác phòng, chống và khắc phục thiệt hại do bão, lũ lụt gây ra; công tác tìm kiếm cứu nạn, ứng cứu đảm bảo giao thông kịp thời, thông suốt, an toàn.

7. Cấp và thu hồi giấy phép thi công các công trình trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đang khai thác.

8. Lưu trữ và bảo quản hồ sơ quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Chương III XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 9. Xử lý vi phạm đối với các nhân

Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất, Trưởng Ban Quản lý Khu công nghiệp Quảng Ngãi và các cá nhân khác có liên quan, tùy theo đối tượng và mức độ vi phạm bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Xử lý vi phạm đối với nhà thầu

Nhà thầu khi thi công các dự án xây dựng cơ bản, sửa chữa đường bộ đang khai thác, tùy theo mức độ vi phạm, bị xử phạt theo quy định tại hợp đồng kinh tế đã ký kết và quy định của pháp luật.

Điều 11. Xử lý vi phạm đối với đơn vị trực tiếp thực hiện công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án trong giai đoạn khai thác, sử dụng; đơn vị quản lý dự án

Xử phạt theo quy định tại hợp đồng kinh tế đã ký kết và theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Thẩm quyền xử lý vi phạm

1. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định xử lý vi phạm đối với Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất, Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp Quảng Ngãi và các chức danh khác theo thẩm quyền.

2. Giám đốc Sở Giao thông vận tải:

a) Quyết định xử lý vi phạm đối với cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và các chức danh khác theo thẩm quyền.

b) Đình chỉ thi công, thu hồi giấy phép thi công đối với nhà thầu; đơn vị thực hiện công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án khi bị xử lý vi phạm theo quy định tại Quy định này đối với đường tỉnh.

c) Xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nhà đầu tư và doanh nghiệp dự án khi thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định về quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh.

3. Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp Quảng Ngãi:

a) Quyết định xử lý vi phạm đối với cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và các chức danh khác theo thẩm quyền.

b) Đình chỉ thi công, thu hồi giấy phép thi công đối với nhà thầu; đơn vị thực hiện công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án khi bị xử lý vi phạm theo quy định tại Quy định này đối với các tuyến đường do đơn vị mình quản lý.

c) Xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nhà đầu tư và doanh nghiệp dự án khi thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định về quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các tuyến đường do đơn vị mình quản lý.

4. Chủ tịch UBND cấp huyện:

a) Quyết định xử lý vi phạm đối với cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và các chức danh khác theo thẩm quyền.

b) Đình chỉ thi công, thu hồi giấy phép thi công đối với nhà thầu; đơn vị thực hiện công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án khi bị xử lý vi phạm theo quy định tại Quy định này đối với các tuyến đường do đơn vị mình quản lý.

c) Xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nhà đầu tư và doanh nghiệp dự án khi thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định về quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các tuyến đường do đơn vị mình quản lý.

5. Chủ tịch UBND cấp xã:

a) Quyết định xử lý vi phạm đối với cán bộ, công chức, nhân viên và các chức danh khác theo thẩm quyền.

b) Đình chỉ thi công, thu hồi giấy phép thi công đối với nhà thầu; đơn vị thực hiện công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án khi bị xử lý vi phạm theo quy định tại Quy định này đối với đường xã.

c) Xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nhà đầu tư và doanh nghiệp dự án khi thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định về quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với đường xã.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm hướng dẫn triển khai thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc phát sinh, các tổ chức và cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Cao Khoa